

Số: /QĐ-ĐHĐT

Đồng Tháp, ngày tháng 5 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Ban hành Quy định Bảo đảm chất lượng giáo dục**  
**của Trường Đại học Đồng Tháp**

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP**

Căn cứ Quyết định số 08/2003/QĐ-TTg ngày 10 tháng 01 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Sư phạm Đồng Tháp nay là Trường Đại học Đồng Tháp;

Căn cứ Nghị quyết số 156/NQ-HĐT ngày 29 tháng 3 năm 2024 của Hội đồng trường Trường Đại học Đồng Tháp ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Đồng Tháp;

Căn cứ Quyết định số 69/QĐ-TTg ngày 15 tháng 01 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án nâng cao chất lượng giáo dục đại học giai đoạn 2019 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 78/QĐ-TTg ngày 14 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chương trình “Phát triển hệ thống bảo đảm và kiểm định chất lượng giáo dục đối với giáo dục đại học và cao đẳng sư phạm giai đoạn 2022 - 2030”;

Căn cứ Quyết định số 814/QĐ-BGDĐT ngày 14 tháng 3 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Kế hoạch triển khai Quyết định số 78/QĐ-TTg ngày 14/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình “Phát triển hệ thống bảo đảm và kiểm định chất lượng giáo dục đối với giáo dục đại học và cao đẳng sư phạm giai đoạn 2022 - 2030” năm 2024, 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 81/NQ-ĐHĐT của Hội đồng trường Trường Đại học Đồng Tháp ban hành Chiến lược phát triển Trường Đại học Đồng Tháp giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Bảo đảm chất lượng;

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định Bảo đảm chất lượng giáo dục của Trường Đại học Đồng Tháp.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế cho Quyết định số 1398/QĐ-ĐHĐT ngày 10 tháng 10 năm 2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp.

**Điều 3.** Trưởng Phòng Bảo đảm chất lượng, trưởng các đơn vị thuộc và trực thuộc Trường Đại học Đồng Tháp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Ban giám hiệu;
- Đảng D-Office Trường;
- Lưu: VT, BĐCL(D).

**HIỆU TRƯỞNG**

**Hồ Văn Thống**

## QUY ĐỊNH

### Bảo đảm chất lượng giáo dục của Trường Đại học Đồng Tháp

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHĐT ngày tháng 4 năm 2024  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp)

## Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Văn bản này quy định về mục tiêu, nguyên tắc triển khai hoạt động công tác bảo đảm chất lượng giáo dục (BĐCLGD); cơ cấu tổ chức hệ thống BĐCL; trách nhiệm của các đơn vị, cá nhân liên quan; hoạt động BĐCL theo chức năng và kết quả hoạt động BĐCL của Trường Đại học Đồng Tháp (sau đây gọi tắt là Trường ĐHĐT).

2. Văn bản này áp dụng đối với các đơn vị thuộc Trường ĐHĐT, viên chức, người học của Trường ĐHĐT.

### Điều 2. Giải thích từ ngữ

1. *Chất lượng giáo dục đại học* là sự đáp ứng mục tiêu của cơ sở giáo dục (CSGD) hoặc chương trình đào tạo (CTĐT) đề ra, đáp ứng yêu cầu của Luật giáo dục, Luật giáo dục đại học hiện hành, phù hợp với nhu cầu sử dụng nhân lực cho sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và cả nước.

2. *BĐCLGD* là việc thực hiện cam kết về chủ trương, chính sách, cơ chế quản lý, các hoạt động, điều kiện, nguồn lực, cùng những biện pháp cải tiến để duy trì, nâng cao chất lượng giáo dục nhằm đáp ứng mục tiêu đề ra của Trường ĐHĐT.

3. *Hoạt động BĐCL* là hoạt động được triển khai để hiện thực hoá các nội dung BĐCL.

4. *Quy trình BĐCL* là các thủ tục và trình tự triển khai hoạt động BĐCL.

5. *Hệ thống BĐCL bên trong* là sự kết hợp của các quan điểm, chủ trương, chính sách, cơ cấu tổ chức, cơ chế, công cụ, quy định, quy trình cùng các nguồn lực để duy trì, cải tiến và nâng cao chất lượng; giúp cho Trường ĐHĐT có khả năng đáp ứng chuẩn CSGD đại học cùng các bộ tiêu chuẩn kiểm định chất lượng CSGD, CTĐT.

6. *Đánh giá chất lượng* là việc thu thập, xử lý thông tin và đưa ra những nhận định dựa trên các tiêu chuẩn đánh giá đối với toàn bộ hoạt động của Trường ĐHĐT.

7. *Kiểm định chất lượng giáo dục (KĐCLGD)* là hoạt động đánh giá, công nhận của bên thứ ba về mức độ CSGD hoặc CTĐT đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục do Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) hoặc các tổ chức KĐCLGD khu vực và quốc tế ban hành.

8. *Bộ tiêu chuẩn đánh giá chất lượng* là yêu cầu và điều kiện được Bộ GD&ĐT hoặc các tổ chức KĐCLGD khu vực và quốc tế quy định, bắt buộc CSGD hoặc CTĐT phải đáp ứng để được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng.

9. *Tự đánh giá* là quá trình CSGD tự xem xét, nghiên cứu dựa trên các tiêu chuẩn đánh giá chất lượng CSGD hoặc CTĐT theo bộ tiêu chuẩn do Bộ GD&ĐT hoặc các tổ chức KĐCLGD khu vực và quốc tế ban hành để báo cáo về thực trạng chất lượng giáo dục, hiệu quả hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học, nhân lực, cơ sở vật chất, các vấn đề liên quan khác, để CSGD tiến hành điều chỉnh nguồn lực và quá trình thực hiện nhằm đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục.

10. *Đánh giá ngoài* là quá trình khảo sát, đánh giá của tổ chức KĐCLGD dựa trên các tiêu chuẩn do Bộ GD&ĐT hoặc các tổ chức KĐCLGD khu vực và quốc tế ban hành để xác định mức độ CSGD hoặc CTĐT đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục.

11. *Cải tiến chất lượng* là hoạt động được đảm bảo diễn ra thường xuyên để khắc phục những tồn tại, thiếu sót, đồng thời phát huy điểm mạnh trong các hoạt động của Trường ĐHĐT và CTĐT (được xác định sau hoạt động so chuẩn, đối sánh, tự đánh giá, đánh giá ngoài) nhằm nâng cao chất lượng giáo dục.

12. *Trách nhiệm giải trình* là trách nhiệm giải thích việc thực thi nhiệm vụ, công vụ hay những vấn đề liên quan đến trách nhiệm quản lý của CSGD đại học khi được yêu cầu.

13. *Xếp hạng cơ sở giáo dục đại học* là sự sắp xếp các CSGD đại học theo thứ tự cao xuống thấp về uy tín, chất lượng, hiệu quả hoạt động dựa trên nhiều tiêu chí khác nhau để từ đó tổ chức, cá nhân có thể theo dõi và lựa chọn CSGD đại học phù hợp để theo học hoặc để đầu tư vào đó.

14. *Các bên liên quan đến CSGD* bao gồm người học, giảng viên, nhân viên, đội ngũ lãnh đạo và quản lý, nhà sử dụng lao động, các đối tác, gia đình người học, nhà đầu tư, cơ quan quản lý trực tiếp, cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục, tổ chức, cá nhân có liên quan khác.

15. *Văn hóa chất lượng trong trường đại học* là hệ thống các giá trị, chuẩn mực, niềm tin nhằm định hướng cho toàn thể giảng viên, nhân viên, người học cách thức làm việc, học tập có chất lượng, hiệu quả và không ngừng cải tiến nâng cao chất lượng.

### **Điều 3. Mục tiêu của hoạt động bảo đảm chất lượng**

#### **1. Mục tiêu tổng quát**

a) Hoàn thiện và nâng cao hiệu quả của hệ thống BĐCL bên trong phù hợp sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu phát triển, giá trị cốt lõi, triết lý giáo dục và điều kiện thực tế để đạt mục tiêu, chiến lược phát triển của Trường ĐHĐT, đáp ứng tốt yêu cầu các bên liên quan.

b) Tăng cường KĐCL và tham gia vào các bảng xếp hạng quốc gia, quốc tế; văn hóa chất lượng trở thành yếu tố cốt lõi để thực hiện hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học, phục vụ cộng đồng của Trường ĐHĐT.

#### **2. Mục tiêu cụ thể**

a) Hoàn thiện và vận hành có hiệu quả hệ thống BĐCL bên trong, kiện toàn bộ máy, cập nhật các văn bản hướng dẫn, quy trình, thực hiện các chính sách BĐCL theo kế hoạch trung hạn, dài hạn.

b) Thực hiện hiệu quả chuyển đổi số trong hoạt động BĐCLGD, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin để quản trị, tạo cơ sở dữ liệu số phục vụ công tác BĐCL.

c) Xây dựng công cụ để phân tích, đánh giá dữ liệu, đưa ra dự báo nhằm thực hiện cải tiến liên tục các hoạt động và nâng cao chất lượng của Trường ĐHĐT.

d) Xây dựng khung BĐCL bên trong theo khối ngành đào tạo phù hợp với chiến lược của Trường ĐHĐT.

đ) Thực hiện thành công KĐCLGD theo các bộ tiêu chuẩn trong nước và quốc tế mà Trường ĐHĐT lựa chọn.

e) Tham gia vào bảng xếp hạng đại học uy tín trong nước và quốc tế.

g) Phát triển bền vững giá trị chất lượng.

#### **Điều 4. Nguyên tắc hoạt động bảo đảm chất lượng giáo dục**

1. Hoạt động BĐCL cần phải thực hiện theo quy định của pháp luật, đảm bảo tính trung thực, khách quan, chính xác, đầy đủ, định kỳ; đảm bảo có sự tham gia của các bên liên quan trong và ngoài Trường ĐHĐT cho tất cả các hoạt động BĐCL CSGD hoặc CTĐT.

2. Hệ thống BĐCL bên trong được xây dựng có cấu trúc hợp lý, vận hành hiệu quả, trách nhiệm các bộ phận được xác định rõ ràng; các đơn vị triển khai hiệu quả hoạt động theo chu trình PDCA (Plan - Do - Check - Act), bám sát sứ mạng, tầm nhìn, giá trị cốt lõi, triết lý giáo dục và chiến lược phát triển của Trường ĐHĐT trong từng giai đoạn.

3. Thống nhất về hệ thống văn bản, chỉ tiêu, biểu mẫu, bảng phân loại, chỉ số, quy trình để theo dõi, triển khai và đo lường được kết quả thực hiện đồng thời đảm bảo khả năng đối sánh trong nước, quốc tế.

4. Công khai về tiêu chuẩn, tiêu chí đánh giá hoạt động của các đơn vị thuộc, trực thuộc Trường ĐHĐT và tiêu chuẩn sản phẩm đầu ra của Trường ĐHĐT, từng đầu việc của các đơn vị.

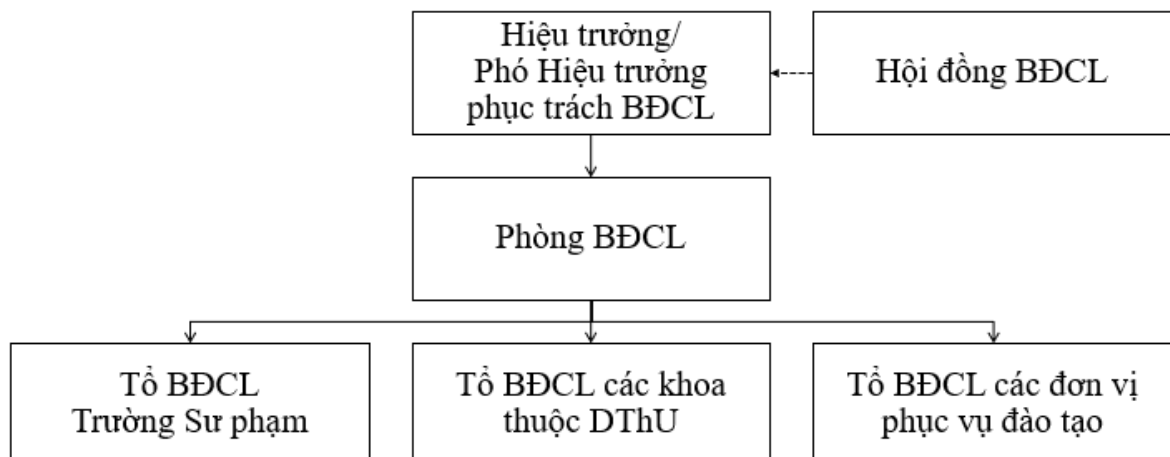
5. Hệ thống BĐCL được cung cấp đủ nguồn lực để hoạt động hiệu quả; hoạt động BĐCL được triển khai trên nền tảng văn hóa chất lượng của Trường ĐHĐT.

### **Chương 2**

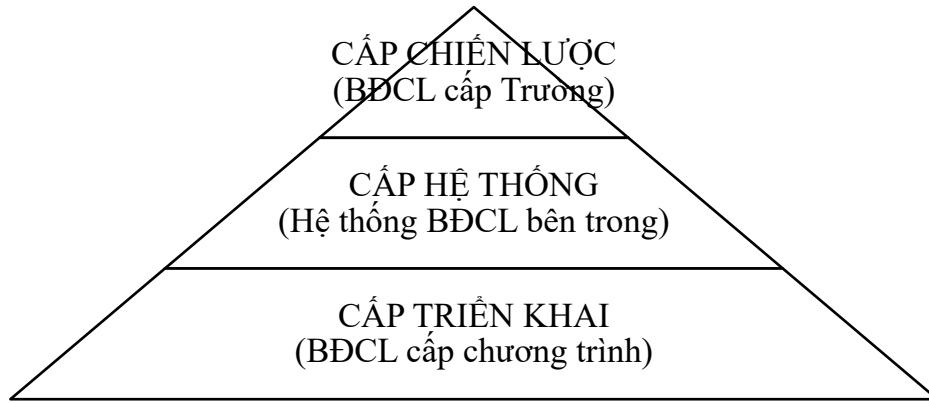
## **HỆ THỐNG BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC BÊN TRONG CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP**

#### **Điều 5. Cấu trúc, mô hình hệ thống bảo đảm chất lượng giáo dục**

1. Cấu trúc hệ thống BĐCL của Trường Đại học Đồng Tháp



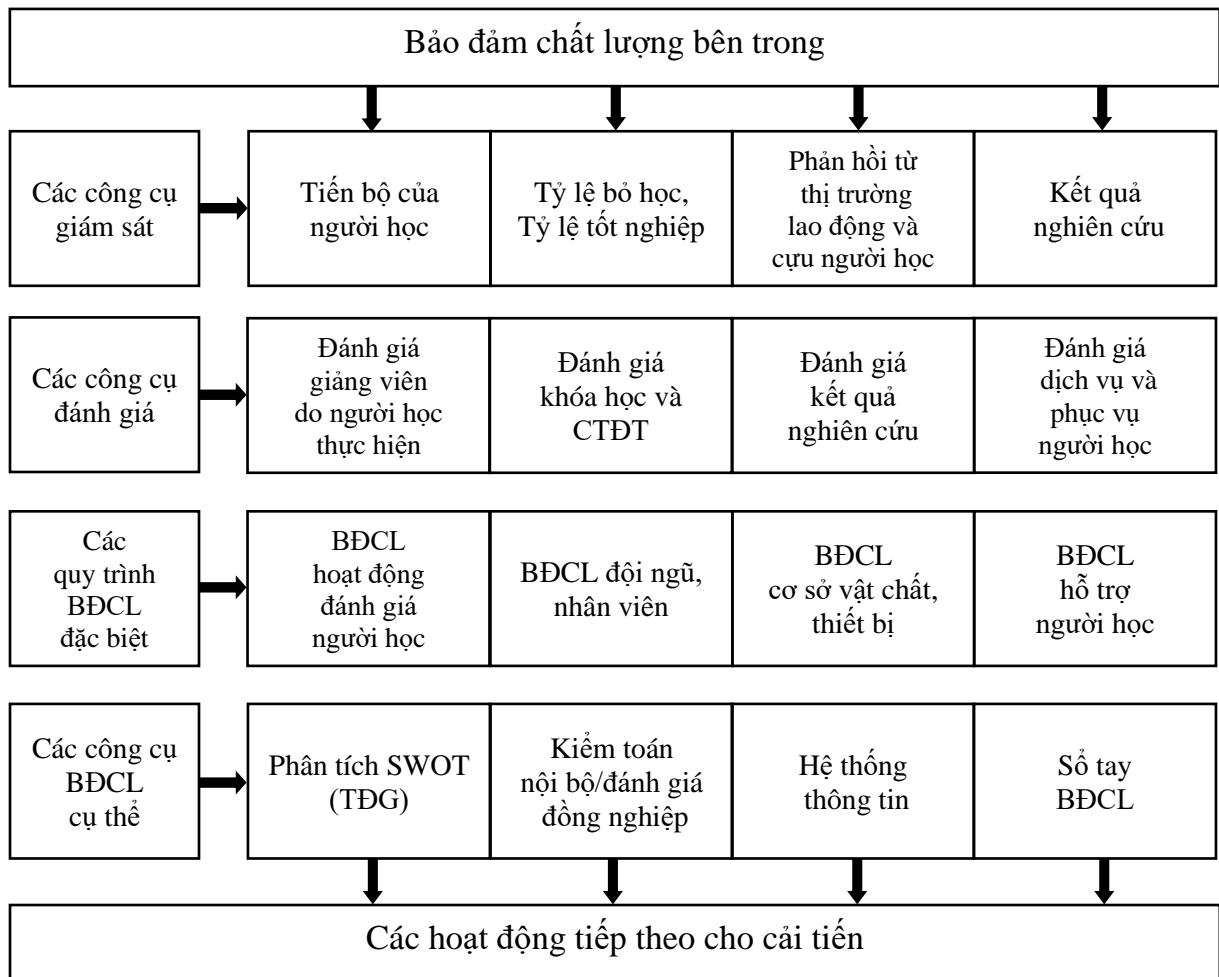
## 2. Mô hình bảo đảm chất lượng của Trường ĐHĐT theo AUN-QA



(Nguồn: Guide to AUN-QA)

Trường ĐHĐT triển khai hoạt động đánh giá nội bộ, đánh giá ngoài ở cả 3 cấp này; có chính sách, cơ chế giúp đạt được các mục tiêu và tiêu chuẩn đề ra để BĐCL bên trong.

## 3. Mô hình hệ thống BĐCL bên trong (IQA - Internal Quality Assurance)



(Nguồn: Guide to AUN-QA)

### Điều 6. Chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng bảo đảm chất lượng

#### 1. Chức năng

Hội đồng BĐCL tư vấn cho Hiệu trưởng về công tác BĐCL của Trường ĐHĐT, bao gồm việc xây dựng chính sách, chiến lược, kế hoạch về BĐCL; cải tiến, nâng cao chất lượng và các chức năng tham mưu khác khi Hiệu trưởng yêu cầu.

## 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

- a) Tư vấn cho Hiệu trưởng ban hành chiến lược và kế hoạch hàng năm về công tác BĐCL, KĐCLGD của Trường ĐHĐT.
- b) Giám sát, đánh giá việc thực hiện kế hoạch chiến lược BĐCL của Trường ĐHĐT.
- c) Tư vấn cho Hiệu trưởng về việc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh các quy định trong lĩnh vực BĐCL phù hợp với quy định hiện hành và định hướng phát triển của Trường ĐHĐT.
- d) Tư vấn cho Hiệu trưởng trong việc phê duyệt kế hoạch tự đánh giá, đánh giá ngoài, đối sánh, so chuẩn cấp CSGD và CTĐT.
- đ) Tư vấn cho Hiệu trưởng xây dựng các biện pháp cải tiến và nâng cao chất lượng giáo dục, thúc đẩy phát triển văn hóa chất lượng tại Trường ĐHĐT.
- e) Nhiệm vụ của các thành viên do Chủ tịch Hội đồng phân công.
- g) Định kỳ, thành viên của Hội đồng có thể góp ý cho các hoạt động của Hội đồng bằng thư điện tử/văn bản gửi trực tiếp cho Thư ký Hội đồng.

## **Điều 7. Chức năng và nhiệm vụ của Phòng Bảo đảm chất lượng**

### 1. Chức năng

Phòng BĐCL quản lý công tác BĐCL cấp Trường ĐHĐT.

### 2. Nhiệm vụ

- a) Tham mưu cho Hội đồng BĐCL trong việc: xây dựng cơ chế, chính sách, kế hoạch, chương trình, nguồn lực, công cụ thực hiện, kiểm tra, đánh giá... nhằm vận hành hiệu quả hệ thống BĐCL; triển khai thực hiện chu trình PDCA trong mọi hoạt động của Trường ĐHĐT, của các đơn vị; triển khai thực hiện hoạt động BĐCL cấp Trường ĐHĐT và cấp đơn vị.
- b) Tổ chức triển khai: kế hoạch công tác BĐCL, các chính sách, chương trình, trong toàn Trường ĐHĐT; khắc phục những tồn tại, hạn chế nhằm không ngừng cải tiến, nâng cao chất lượng.
- c) Theo dõi, hướng dẫn, phối hợp với các đơn vị trong việc: xây dựng các thủ tục, quy trình, văn bản hướng dẫn về BĐCL trong Trường ĐHĐT; tổ chức sắp xếp hồ sơ, minh chứng theo quy định và yêu cầu của bộ tiêu chuẩn mà Trường ĐHĐT đã lựa chọn để đánh giá cấp CSGD; chủ trì tự đánh giá chất lượng cấp CSGD đại học, đầu mối tự đánh giá cấp CTĐT.
- d) Lập kế hoạch kiểm tra, giám sát các đơn vị thực hiện công tác BĐCL: xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát các hoạt động BĐCL và cử cán bộ chuyên trách theo dõi; tổng hợp, báo cáo Hội đồng BĐCL về kết quả kiểm tra, giám sát các đơn vị thực hiện công tác cải tiến.
- đ) Báo cáo về hoạt động BĐCL đến các cơ quan chức năng khi có yêu cầu.

## **Điều 8. Nhiệm vụ và quyền hạn các đơn vị trong công tác bảo đảm chất lượng**

### 1. Nhiệm vụ và quyền hạn của Trường sư phạm và các khoa thuộc Trường ĐHĐT

- a) Chịu trách nhiệm về chất lượng các CTĐT, nghiên cứu khoa học và công tác hỗ trợ người học của đơn vị quản lý.

b) Làm đầu mối quản lý công tác BĐCL của Trường ĐHĐT tại đơn vị mình phụ trách, phối hợp với các đơn vị khác để tư vấn, đề xuất giúp Trường ĐHĐT xây dựng cơ chế, chính sách BĐCL.

c) Triển khai cho giảng viên thực hiện định kỳ rà soát CTĐT hàng năm theo quy định, tổ chức đo lường, đánh giá mức độ người học đạt các chuẩn đầu ra của CTĐT do đơn vị quản lý.

d) Chỉ đạo và tổ chức thực hiện các hoạt động BĐCL tại đơn vị theo đúng chu trình PDCA.

đ) Hàng năm lập kế hoạch, triển khai và báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch BĐCL của đơn vị về Hội đồng BĐCL thông qua đầu mối là Phòng BĐCL.

e) Lập kế hoạch và triển khai hoạt động tự đánh giá, báo cáo kết quả đối sánh, so chuẩn theo quy định của các CTĐT mà đơn vị quản lý cho Hiệu trưởng Trường ĐHĐT thông qua đầu mối là Phòng BĐCL.

g) Lập kế hoạch, triển khai, báo cáo kết quả các hoạt động, cải tiến chất lượng CTĐT sau tự đánh giá và đánh giá ngoài cho Hiệu trưởng Trường ĐHĐT thông qua đầu mối là Phòng BĐCL.

h) Chủ trì xây dựng chương trình hành động, tổ chức thực hiện để khắc phục hạn chế (nếu có) sau hoạt động đánh giá, đối sánh, so chuẩn hoặc sau các đợt khảo sát chất lượng và báo cáo kết quả cho Hiệu trưởng Trường ĐHĐT thông qua đầu mối là Phòng BĐCL.

i) Tổ chức lưu trữ hồ sơ minh chứng theo quy định của Trường ĐHĐT và theo yêu cầu KĐCLGD.

k) Phân công ít nhất 01 viên chức của đơn vị làm đầu mối phối hợp thực hiện các nhiệm vụ BĐCL của đơn vị.

## 2. Nhiệm vụ các đơn vị phục vụ đào tạo

a) Làm đầu mối quản lý công tác BĐCL của Trường ĐHĐT tại đơn vị mình phụ trách, phối hợp với các đơn vị khác để tư vấn, đề xuất giúp Trường ĐHĐT xây dựng cơ chế, chính sách BĐCL.

b) Thực hiện các hoạt động BĐCL tại đơn vị theo đúng chu trình PDCA.

c) Chủ trì xây dựng các thủ tục, quy trình, hướng dẫn từng đầu việc trong đơn vị.

d) Hàng năm lập kế hoạch, triển khai và báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch BĐCL của đơn vị về Hội đồng BĐCL thông qua đầu mối là Phòng BĐCL.

đ) Triển khai các hoạt động tự đánh giá, đối sánh và so chuẩn theo bộ tiêu chuẩn CSGD.

e) Quản lý và cung cấp các thông tin, minh chứng có liên quan đến hoạt động BĐCL thuộc phạm vi đơn vị.

g) Thực hiện hoạt động cải tiến chất lượng sau hoạt động đánh giá, đối sánh và so chuẩn hoặc sau các đợt khảo sát chất lượng.

h) Tổng hợp, thống kê, báo cáo kết quả thực hiện các nội dung liên quan đến công tác BĐCL theo yêu cầu và hướng dẫn của Phòng BĐCL.

## **Điều 9. Nhiệm vụ và quyền hạn các cá nhân trong công tác bảo đảm chất lượng**

### 1. Nhiệm vụ và quyền hạn của đội ngũ giảng viên trong công tác BĐCL

a) Chịu trách nhiệm về chất lượng giảng dạy, trong đó đảm bảo việc thiết kế và triển khai chương trình dạy học một cách nhất quán; sử dụng đa dạng các phương pháp giảng dạy, lựa chọn phương pháp kiểm tra, đánh giá phù hợp để đảm bảo việc đạt được chuẩn đầu ra của học phần; phát triển và sử dụng đa dạng các công cụ, nguồn lực hỗ trợ giảng dạy; giám sát hỗ trợ người học trong quá trình học tập, rèn luyện.

b) Chịu trách nhiệm về chất lượng các hoạt động nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ do cá nhân thực hiện.

c) Đo lường, đánh giá mức độ người học đạt chuẩn đầu ra của học phần giảng viên phụ trách; tiếp thu ý kiến phản hồi của các bên liên quan; rút kinh nghiệm đối với hoạt động giảng dạy và có biện pháp không ngừng cải tiến chất lượng giảng dạy.

d) Tham gia xây dựng, rà soát, đánh giá, cải tiến CTĐT, đề cương học phần; cải tiến hoạt động giảng dạy, hoạt động kiểm tra, đánh giá.

đ) Tham gia công tác BĐCL theo lĩnh vực chuyên môn phụ trách, theo yêu cầu của đơn vị và Trường ĐHĐT.

e) Được tạo điều kiện tham gia các hoạt động bồi dưỡng, tập huấn, nâng cao năng lực nghề nghiệp, năng lực về BĐCL.

g) Được đóng góp ý kiến cho lãnh đạo đơn vị nhằm cải tiến và nâng cao chất lượng CTĐT.

h) Tổng hợp và báo cáo các hoạt động nêu trên về Hiệu trưởng/đơn vị khi có yêu cầu.

## 2. Nhiệm vụ và quyền hạn của đội ngũ cán bộ hỗ trợ trong công tác BĐCL

a) Chịu trách nhiệm về chất lượng các hoạt động hỗ trợ được phân công, rà soát cải tiến quy trình nghiệp vụ cốt lõi, cập nhật, lưu trữ minh chứng phục vụ công tác BĐCL.

b) Tiếp thu ý kiến phản hồi để cải tiến chất lượng.

c) Được đóng góp ý kiến cho lãnh đạo đơn vị nhằm cải tiến và nâng cao chất lượng giáo dục.

d) Tham gia các hoạt động nâng cao năng lực về công tác BĐCL theo yêu cầu của trường đơn vị.

## **Chương 3** **NỘI DUNG CÔNG TÁC BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG** **CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP**

### **Điều 10. Bảo đảm chất lượng chương trình đào tạo**

1. Việc xây dựng, triển khai thực hiện, kiểm tra, đánh giá, cải tiến chất lượng các CTĐT phải tuân thủ đúng quy định của Bộ GD&ĐT và của Trường ĐHĐT.

2. Định kỳ ít nhất 2 năm một lần tổ chức rà soát, đánh giá, cập nhật mục tiêu, chuẩn đầu ra của CTĐT và học phần; đồng thời thực hiện đối sánh, tham khảo các CTĐT tiên tiến trong nước, quốc tế.

3. Thực hiện chuyển đổi số trong thiết kế, rà soát CTĐT theo hướng phát triển năng lực và cá thể hóa người học, tăng cường năng lực tự học, tạo cơ hội học tập mọi lúc, mọi nơi, học tập suốt đời.



4. Định kỳ theo quy định của Bộ GD&ĐT, của Trường ĐHĐT, thực hiện KĐCL CTĐT theo bộ tiêu chuẩn trong nước hoặc quốc tế mà Trường ĐHĐT lựa chọn; khoa quản lý CTĐT tổ chức khảo sát, lấy ý kiến phản hồi từ các bên liên quan làm cơ sở cập nhật, cải tiến, nâng cao chất lượng CTĐT, đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực phát triển kinh tế - xã hội của khu vực, trong nước quốc tế.

5. Khoa quản lý CTĐT phối hợp với phòng chức năng (đặc biệt là Phòng Đào tạo và Phòng Đào tạo sau đại học) tổ chức rà soát, đánh giá, cải tiến CTĐT định kỳ theo quy định của Bộ GD&ĐT, của Trường ĐHĐT, của bộ tiêu chuẩn mà Trường ĐHĐT lựa chọn để đánh giá chất lượng.

6. Phòng BĐCL phối hợp với các khoa quản lý CTĐT có trách nhiệm tham mưu cho Hiệu trưởng xem xét, lựa chọn bộ tiêu chuẩn KĐCL CTĐT phù hợp từng giai đoạn.

### **Điều 11. Bảo đảm chất lượng hoạt động đào tạo**

1. Tất cả giảng viên tham gia giảng dạy tại Trường ĐHĐT phải tuân thủ đúng các quy định về nội dung, thời gian, khối lượng kiến thức và chuẩn đầu ra của học phần trong CTĐT.

2. Trước khi kết thúc học phần, Phòng BĐCL lấy ý kiến của người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên để làm cơ sở cải tiến chất lượng CTĐT.

3. Từng học kỳ, năm học, các khoa, bộ môn xây dựng kế hoạch, tổ chức dự giờ của giảng viên trong đơn vị, lập hồ sơ theo quy định của Trường ĐHĐT, làm cơ sở minh chứng cho công tác tự đánh giá, đánh giá ngoài CSGD, CTĐT.

4. Phòng Đào tạo chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc Trường ĐHĐT xây dựng cơ sở dữ liệu về hoạt động đào tạo của Trường ĐHĐT: tình hình người học tốt nghiệp sớm, tốt nghiệp đúng tiến độ, tốt nghiệp trễ; tình hình người học bỏ học, buộc thôi học, bị xử lý về học vụ.

5. Phòng BĐCL chủ trì, phối hợp với các khoa khảo sát tình hình việc làm và thu nhập ý kiến phản hồi của người học sau khi tốt nghiệp.

### **Điều 12. Bảo đảm chất lượng hoạt động khoa học và công nghệ**

1. Hoàn thiện hệ thống văn bản quản lý các hoạt động khoa học và công nghệ của Trường ĐHĐT theo định hướng phù hợp với tình hình thực tế từng giai đoạn hướng đến cơ chế tự chủ đại học.

2. Thiết lập được hệ thống chỉ đạo, điều hành, thực hiện, giám sát, rà soát các hoạt động nghiên cứu, năng lực cán bộ nghiên cứu, nguồn lực và các hoạt động liên quan đến nghiên cứu.

3. Xây dựng chiến lược tìm kiếm nguồn kinh phí phục vụ nghiên cứu, thúc đẩy nghiên cứu, sáng tạo trong khoa học, hợp tác nghiên cứu chuyển giao công nghệ để đạt được tầm nhìn và sứ mạng của Trường ĐHĐT.

4. Thực hiện chuyển đổi số, thống nhất, đồng bộ hệ thống dữ liệu số, nâng cao hiệu quả công tác quản trị, điều hành, thực hiện đổi mới hoạt động khoa học và công nghệ của Trường ĐHĐT. Xây dựng công thông tin kết nối với các nhà khoa học trong và ngoài nước.

5. Xây dựng bộ chỉ số đánh giá hiệu quả công tác nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, đổi mới sáng tạo và phục vụ cộng đồng.

6. Công tác quản lý nghiên cứu được cải tiến để nâng cao chất lượng nghiên cứu và sáng tạo trong khoa học.

### **Điều 13. Bảo đảm chất lượng công tác quản lý và phục vụ đào tạo**

1. Đơn vị được giao nhiệm vụ trong công tác quản lý và phục vụ đào tạo phải có trách nhiệm thực hiện các quy định, quy trình về BĐCL đã được Trường ĐHĐT ban hành.

2. Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy và học phải được trang bị đáp ứng yêu cầu giảng dạy, học tập, nghiên cứu khoa học.

3. Thư viện phải đảm bảo có đầy đủ sách, giáo trình, tài liệu tham khảo tiếng Việt và tiếng nước ngoài đáp ứng yêu cầu học tập, nghiên cứu của viên chức, người học; trang bị Thư viện điện tử, phục vụ dạy, học, nghiên cứu khoa học.

4. Hồ sơ, văn bản quản lý phải được soạn thảo, sắp xếp, lưu trữ theo đúng quy định của quy chế về công tác văn thư và lưu trữ của Trường ĐHĐT.

5. Quy chế, quy định khi ban hành phải tuân thủ đúng theo quy trình kiểm soát tài liệu dạng văn bản đã được Hiệu trưởng ký ban hành và phải được định kỳ rà soát, chỉnh sửa, bổ sung để cải tiến theo yêu cầu thực tiễn.

6. Hồ sơ, văn bản của đơn vị dùng làm minh chứng cho công tác tự đánh giá và đánh giá ngoài CSGD, CTĐT phải được bàn giao đầy đủ, kịp thời cho hội đồng tự đánh giá khi có yêu cầu.

7. Có kế hoạch triển khai các hoạt động phục vụ, hỗ trợ và hệ thống giám sát người học như: môi trường tâm lý, cảnh quan học tập, tư vấn học tập, nghiên cứu khoa học.

### **Điều 14. Bảo đảm chất lượng công tác phục vụ cộng đồng**

1. Xây dựng được kế hoạch kết nối, chính sách, hướng dẫn và cung cấp các hoạt động phục vụ cộng đồng để thực hiện tầm nhìn, sứ mạng của Trường ĐHĐT, tuân thủ các quy định của pháp luật.

2. Hàng năm, Trường ĐHĐT có kế hoạch triển khai cụ thể về phục vụ cộng đồng và phải được giám sát, đánh giá.

3. Lồng ghép hoạt động phục vụ cộng đồng trong xây dựng và triển khai CTĐT. Ứng dụng rộng rãi phương pháp dạy học trong môi trường cộng đồng.

4. Hợp tác với cộng đồng địa phương, cộng đồng doanh nghiệp cùng phát triển ý tưởng khoa học và công nghệ, hợp tác triển khai nghiên cứu, chuyển giao sản phẩm.

5. Triển khai hệ thống đo lường hiệu quả hoạt động, giám sát việc kết nối và phục vụ cộng đồng.

6. Định kỳ khảo sát sự hài lòng của các bên liên quan về công tác phục vụ cộng đồng.

7. Dịch vụ phục vụ và kết nối cộng đồng được cải tiến để đáp ứng nhu cầu, sự hài lòng của các bên liên quan.

### **Điều 15. Tự đánh giá và cải tiến chất lượng cơ sở giáo dục đại học**

1. Quy trình tự đánh giá chất lượng

Thực hiện theo Quy định Bộ GD&ĐT hoặc các bộ tiêu chuẩn đánh giá của khu vực và quốc tế mà Trường ĐHĐT lựa chọn.

## 2. Nhiệm vụ của Hiệu trưởng, các đơn vị trong quá trình tự đánh giá

### a) Hiệu trưởng

- Ra Quyết định thành lập Hội đồng tự đánh giá và Ban thư ký.
- Phê duyệt kế hoạch tự đánh giá.
- Chỉ đạo các đơn vị thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng sau quá trình tự đánh giá.

### b) Phòng Bảo đảm chất lượng

- Soạn thảo, trình Hiệu trưởng ban hành các văn bản quy định và hướng dẫn về điều kiện BĐCL, hoạt động tự đánh giá của Trường ĐHĐT.
- Chủ trì thực hiện công tác tự đánh giá CSGD theo quy định của Bộ GD&ĐT hoặc các bộ tiêu chuẩn đánh giá của khu vực và quốc tế mà Trường ĐHĐT lựa chọn.
- Tổ chức các lớp tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ tham gia hoạt động tự đánh giá.
- Tổ chức và duy trì cơ sở dữ liệu về công tác tự đánh giá, BĐCL của Trường ĐHĐT.

### c) Các đơn vị thuộc Trường ĐHĐT

- Cung cấp hồ sơ minh chứng về hoạt động BĐCL của đơn vị theo yêu cầu của Hội đồng tự đánh giá.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quyết định của Hiệu trưởng.

## 3. Các hoạt động sau khi tự đánh giá cơ sở giáo dục đại học

### a) Hội đồng tự đánh giá công bố kết quả tự đánh giá.

b) Căn cứ vào kế hoạch hành động được đề ra trong báo cáo tự đánh giá, Phòng BĐCL tổng hợp, xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng cho toàn Trường ĐHĐT và trình Hiệu trưởng phê duyệt.

c) Các đơn vị trong toàn Trường ĐHĐT có nhiệm vụ thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng sau khi được Hiệu trưởng phê duyệt.

d) Phòng BĐCL chịu trách nhiệm kiểm tra, giám sát và hướng dẫn việc thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng của các đơn vị, đề xuất những hoạt động điều chỉnh (nếu cần thiết).

đ) Phòng BĐCL chịu trách nhiệm nộp báo cáo tự đánh giá cho Bộ GD&ĐT (Cục Quản lý Chất lượng) và thực hiện các bước tiếp theo đúng quy định của pháp luật để đăng ký đánh giá ngoài theo chu kỳ, công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục đại học.

## **Điều 16. Tự đánh giá và cải tiến chất lượng chương trình đào tạo**

### 1. Quy trình tự đánh giá

Thực hiện theo Quy định Bộ GD&ĐT hoặc các bộ tiêu chuẩn đánh giá của khu vực và quốc tế mà Trường ĐHĐT/khoa lựa chọn.

## 2. Nhiệm vụ của Hiệu trưởng, các đơn vị trong quá trình tự đánh giá

### a) Hiệu trưởng

- Xác định bộ tiêu chuẩn phù hợp để triển khai đánh giá chất lượng CTĐT.
- Ra Quyết định thành lập Hội đồng tự đánh giá kèm theo danh sách thành viên của hội đồng và Ban thư ký.
- Phê duyệt kế hoạch tự đánh giá.
- Chỉ đạo các đơn vị thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng sau khi tự đánh giá.

b) Phòng Bảo đảm chất lượng

- Chủ trì xây dựng kế hoạch tự đánh giá trình Hiệu trưởng xem xét phê duyệt.
- Xây dựng các văn bản, quy định và hướng dẫn về công tác tự đánh giá chất lượng CTĐT của Trường ĐHĐT.
- Tham mưu cho Hiệu trưởng, các khoa trong việc lựa chọn bộ tiêu chuẩn KĐCL phù hợp với CTĐT đã chọn.
- Hướng dẫn, tập huấn nghiệp vụ cho viên chức và người học tham gia hoạt động tự đánh giá.

c) Các khoa có chương trình được đánh giá

- Xây dựng kế hoạch tự đánh giá chất lượng CTĐT theo bộ tiêu chuẩn đã được lựa chọn.
- Đề xuất viên chức tham gia thực hiện kế hoạch tự đánh giá CTĐT của khoa.
- Tham gia các khóa tập huấn do Phòng BĐCL tổ chức.
- Phối hợp chặt chẽ với Phòng BĐCL thực hiện nhiệm vụ trong công tác tự đánh giá CTĐT, liên hệ với các đơn vị liên quan chuẩn bị hồ sơ, minh chứng.
- Chủ trì viết báo cáo tự đánh giá CTĐT.
- Theo dõi, kiểm soát việc thực hiện kế hoạch, báo cáo đầy đủ, kịp thời cho Hội đồng tự đánh giá.

d) Các đơn vị, khoa liên quan

- Phối hợp với khoa có CTĐT được đánh giá trong việc triển khai các kế hoạch liên quan khi có yêu cầu.
- Hỗ trợ khoa có CTĐT được đánh giá trong việc cung cấp hồ sơ minh chứng của đơn vị theo yêu cầu.
- Thực hiện nhiệm vụ khác theo quyết định của Hiệu trưởng hoặc yêu cầu của Hội đồng tự đánh giá.

3. Hoạt động sau khi tự đánh giá CTĐT

a) Hội đồng tự đánh giá công bố kết quả tự đánh giá.

b) Thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng được đề ra trong báo cáo tự đánh giá để nâng cao chất lượng CTĐT.

c) Phòng BĐCL chịu trách nhiệm kiểm tra, giám sát và hướng dẫn việc thực hiện hoạt động cải tiến chất lượng theo kế hoạch hành động được đề ra trong báo cáo tự đánh giá, đề xuất những hoạt động điều chỉnh.

d) Phòng BĐCL chịu trách nhiệm nộp báo cáo cho Bộ GD&ĐT (Cục Quản lý Chất lượng), thực hiện các bước tiếp theo đúng quy định của pháp luật để đăng ký đánh giá ngoài theo chu kỳ, công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục đại học.

## **Chương 4**

### **KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG**

#### **Điều 17. Kết quả hoạt động bảo đảm chất lượng trong đào tạo**

1. Có quy định về dạy và học cho các hệ đào tạo, có hệ thống theo dõi, giám sát, đánh giá tỷ lệ tốt nghiệp, tỷ lệ thôi học, thời gian tốt nghiệp trung bình của tất cả các CTĐT, tỷ lệ học lại, thi lại các học phần để có biện pháp cải tiến chất lượng.

2. Thực hiện đối sánh, so chuẩn tỷ lệ tốt nghiệp, thôi học, thời gian tốt nghiệp trung bình, có việc làm và mức độ đáp ứng công việc của người học sau khi tốt nghiệp của tất cả các CTĐT.

3. Có biện pháp cải tiến chất lượng đào tạo để tăng tỷ lệ tốt nghiệp, giảm tỷ lệ thôi học, rút ngắn thời gian tốt nghiệp để nâng cao mức độ hài lòng của các bên liên quan về chất lượng của người học tốt nghiệp của tất cả các CTĐT.

#### **Điều 18. Kết quả hoạt động bảo đảm chất lượng trong khoa học và công nghệ**

1. Có hệ thống quản lý khoa học và công nghệ của Trường ĐHĐT chuyên nghiệp, hiệu quả, có quy định về quản lý khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo phù hợp với quy định của Nhà nước, định hướng phát triển của Trường ĐHĐT.

2. Có chiến lược khoa học và công nghệ, kế hoạch phát triển khoa học và công nghệ trung hạn, dài hạn xác định rõ các lĩnh vực ưu tiên, mũi nhọn trong nghiên cứu phù hợp từng giai đoạn.

3. Có chính sách nhằm thúc đẩy nghiên cứu trong lĩnh vực khoa học mũi nhọn đáp ứng yêu cầu của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 và định hướng phát triển Trường ĐHĐT trong từng giai đoạn.

4. Các chỉ tiêu về loại hình, khối lượng nghiên cứu cho viên chức và người học được xác lập theo từng năm, từng giai đoạn cụ thể.

5. Kết quả nghiên cứu, chuyển giao công nghệ và đổi mới sáng tạo trong từng giai đoạn được xác lập, giám sát, đối sánh để cải tiến.

#### **Điều 19. Kết quả hoạt động bảo đảm chất lượng trong phục vụ cộng đồng**

1. Loại hình, khối lượng tham gia vào hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng, đóng góp cho xã hội được xác lập, giám sát, đối sánh để cải tiến.

2. Kết quả của hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng, đóng góp cho xã hội được xác lập, giám sát, đối sánh để cải tiến.

3. Tác động của hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng đối với người học, đội ngũ viên chức được xác lập, giám sát, đối sánh để cải tiến.

4. Sự hài lòng của các bên liên quan về hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng, đóng góp cho xã hội được xác lập, giám sát, đối sánh để cải tiến.

#### **Điều 20. Kết quả hoạt động bảo đảm chất lượng trong tài chính và thị trường**

1. Kết quả và chỉ số tài chính của hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng được xác lập, giám sát, đối sánh để cải tiến.

2. Kết quả và chỉ số thị trường của hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng được xác lập, giám sát, đối sánh để cải tiến.

## **Chương 5**

### **NGUỒN LỰC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN**

#### **Điều 21. Nhân sự thực hiện**

1. Hội đồng BĐCL.
2. Bộ phận BĐCL của Phòng BĐCL làm nhiệm vụ chuyên môn về công tác BĐCL của Trường ĐHĐT.
3. Hiệu trưởng Trường sư phạm và trưởng khoa thuộc Trường ĐHĐT trực tiếp phụ trách công tác BĐCL. Các thành viên còn lại của tổ BĐCL là trưởng bộ môn và 01 viên chức hành chính của khoa.
4. Phòng ban chức năng, thư viện, trung tâm: Lãnh đạo đơn vị trực tiếp phụ trách công tác BĐCL và phân công 01 viên chức kiêm nhiệm công tác BĐCL của đơn vị.

#### **Điều 22. Tài chính**

Thực hiện theo các quy định của pháp luật, của Bộ GD&ĐT và Quy chế chi tiêu nội bộ của Trường ĐHĐT. Cụ thể:

1. Hằng năm, căn cứ kế hoạch hoạt động BĐCL của Trường ĐHĐT, Trưởng phòng BĐCL đề xuất trình Hiệu trưởng phê duyệt kinh phí để công tác BĐCL đáp ứng yêu cầu quy định.
2. Thành viên Hội đồng BĐCL và Tổ BĐCL tại đơn vị được hưởng phụ cấp kiêm nhiệm hệ số 0,1/lương cơ bản/tháng.
3. Những người tham gia thực hiện đề án, kế hoạch có liên quan đến công tác BĐCL do Hiệu trưởng giao sẽ được hưởng phụ cấp cụ thể theo kế hoạch tài chính của đề án, kế hoạch đó.

## **Chương 6**

### **ĐÁNH GIÁ, KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT**

#### **Điều 23. Đánh giá**

1. Hằng năm, Trường ĐHĐT sẽ đánh giá công tác BĐCL căn cứ vào mức độ thực hiện nhiệm vụ, trách nhiệm của đơn vị, cá nhân tại các Điều 6, Điều 7, Điều 8, Điều 9 của Quy định này.
2. Kết quả đánh giá là tiêu chí để xét thi đua đối với đơn vị, cá nhân vào cuối năm học.

#### **Điều 24. Khen thưởng, kỷ luật**

1. Các đơn vị cá nhân thực hiện tốt kế hoạch BĐCL và đạt những kết quả xuất sắc trong hoạt động BĐCL được đề nghị khen thưởng theo quy định của Trường ĐHĐT, Bộ GD&ĐT và Nhà nước.
2. Những đơn vị, cá nhân không thực hiện đúng Quy định này tùy theo mức độ sẽ bị xử lý kỷ luật theo quy định của Trường ĐHĐT.

## **Chương 7**

### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 25. Trách nhiệm thi hành**

1. Trường các đơn vị thuộc Trường ĐHĐT có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Quy định này.
2. Phòng BĐCL có trách nhiệm tham mưu, giúp Hiệu trưởng triển khai thực hiện các nội dung của Quy định này trong phạm vi toàn Trường ĐHĐT.

#### **Điều 26. Sửa đổi, bổ sung**

Trong quá trình thực hiện, Quy định này có thể được bổ sung, điều chỉnh cho phù hợp với các quy định mới của Bộ GD&ĐT và thực tế hoạt động của Trường ĐHĐT. Nếu có vấn đề phát sinh hoặc vướng mắc, các đơn vị và cá nhân phản ánh cho Hiệu trưởng (thông qua Phòng BĐCL) để kịp thời xử lý./. *Ma*